SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ
(Cung cấp dịch vụ Vệ sinh công nghiệp Khu mới (15 tầng) của Bệnh viện Nhân dân Gia Định)

Bệnh viện Nhân dân Gia Định có nhu cầu được cung cấp dịch vụ Vệ sinh công nghiệp tại Khu mới (15 tầng) của Bệnh viện Nhân dân Gia Định (đính kèm phụ lục). Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp dịch vụ gửi báo giá về Bệnh viện Nhân dân Gia Định theo nội dung:

- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến ngày 10 tháng 10 năm 2026.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Nhân dân Gia Định
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 180 ngày
- Giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí theo luật định và các chi phí khác
- Quý Công ty tham gia gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn tối thiểu 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải thông báo mời báo giá.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH

Mai Đức Huy

PHẠM VI CUNG CẤP

Gói thầu: "Cung cấp dịch vụ Vệ sinh công nghiệp tại Khu mới (15 tầng) của Bệnh viện Nhân dân Gia Định"

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày ..05... tháng ..10... năm 2026)

Mục 1. Phạm vi và tiến độ cung cấp hàng hóa

I. Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan (nếu có):

Cung cấp trọn gói dịch vụ vệ sinh toàn bệnh viện, đạt yêu cầu Bệnh viện vệ sinh theo tiêu chí của Bộ Y tế, yêu cầu về kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, an toàn môi trường và bệnh viện Xanh - Sạch - Đẹp gồm:

1. Khu vực công cộng trong khuôn viên bệnh viện: 11.505 m2

- Tất cả các sân vườn (quét dọn rác, lá cây, cành khô, gạch đá, mảnh vỡ / cắt tỉa các nhánh)
- Khu vực các nhà vệ sinh công cộng phục vụ người bệnh và thân nhân trong khuôn viên bệnh viện;
- Sân & bãi đậu xe 4 bánh, bãi xe 2 bánh dành cho nhân viên
- Khu nhà chờ thân nhân bệnh nhân
- Các lối đi, hành lang, kho bãi trong khuôn viên bệnh viện.
- Trạm xử lý nước thải
- Khu vực Sino, mái bằng toàn bệnh viện
- Thông cống trong khuôn viên bệnh viện
- Chăm sóc cây xanh trong khuôn viên bệnh viện

2. Khu vực các khoa lâm sàng, cận lâm sàng và các phòng chức năng:

Bảng: Các khu vực trong bệnh viện

STT	KHU VỰC	
1	Tầng 1	Sảnh trung tâm Chẩn Đoán Hình Ảnh Công năng chung
2	Tầng 2	Phẫu thuật tim Tim mạch can thiệp

		Phòng mổ ghép tạng
3	Tầng 3	Phòng mổ Hồi tỉnh
4	Tầng 4	Hồi sức Nội - Ngoại
5	Tầng 5	Ngoại tuyến giáp, vú, dịch vụ Phòng mổ – Hồi tỉnh Ngoại Lồng ngực Mạch máu
6	Tầng 6	Nội Thần kinh Ngoại Thần kinh
7	Tầng 7	Ngoại niệu Gan Mật tuỵ
8	Tầng 8	Ngoại Tiêu hoá Nội Tiêu hoá
9	Tầng 9	Ung Bướu Cơ Xương Khớp
10	Tầng 10	Ban Giám đốc Tài Chính Kế Toán Kế Hoạch Tổng Hợp Công Tác Xã Hội Hành Chính Quản Trị Tổ Chức Cán Bộ Điều dưỡng Khu lưu trú BS.Nội trú Các phòng chức năng khác
11	Tầng 11	Khám Chuyên gia Cận Lâm sàng (MRI-CT-Siêu âm)

		Thăm dò chức năng
12	Tầng 12	Sinh Hoá Huyết Học Vi Sinh Giải Phẫu Bệnh
2	Tầng 13	Dinh Dưỡng – Căn tin Dược Vật Tư Thiết Bị Y tế
14	Tầng 14	Khu giảng đường Phòng mô phỏng, phòng học… Bộ môn Phòng đạo tạo Chỉ Đạo Tuyến Phòng Công Nghệ Thông Tin Các phòng chức năng khác
15	Tầng 15	Khu Kỹ thuật Phòng học Kho
16	Tầng hầm	Phòng kỹ thuật

3. Phụ trách công tác thu gom rác:

- Thu gom rác sinh hoạt và rác thải y tế từ khu vực lưu trữ tạm tại các khoa phòng về các nhà rác tập trung theo đúng phân loại từ đầu nguồn đến cuối nguồn. Hỗ trợ nhân viên bệnh viện giao rác thải cho đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý, sau đó vệ sinh sạch các thùng rác và toàn bộ khu vực này đảm bảo an toàn vệ sinh xung quanh. Chuyển trả các thùng rác trở lại vị trí khu sân vườn và hành lang theo sắp xếp của nhân viên bệnh viện.
- Công ty phải chuẩn bị tối thiểu 8 xe vận chuyển chuyên dùng bằng nhựa. Xe có nắp đậy kín và vệ sinh dễ dàng. Các xe được phân loại rõ ràng và có biểu tượng theo quy định để thu gom vận chuyển rác đến khu vực rác tập trung.
-

4. Phun xịt khử khuẩn:

- Thực hiện phun xịt khử khuẩn theo yêu cầu của bệnh viện.

II. Biểu tiến độ cung cấp:

1. Khu vực ngoại cảnh:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Sân vườn ngoại cảnh	Các ngày trong tuần	– Cổng ra vào, lối đi, sân, vườn, hành lang, nhà rác tập trung
2	Sino, mái bằng	Các ngày trong tuần	– Sino, mái bằng, máng xối, mái tole
3	Đường ống cống	Các ngày trong tuần	– Các hố thang, hộp gen thoát nước, đường ống cống thu gom nước thải, nước mưa

2. Khu vực công cộng bên trong bệnh viện:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Khu vực hành chính công cộng	Các ngày trong tuần	–Lối ra vào của tòa nhà –Phần đường đi lại giữa các khoa, phòng. –Hành lang công cộng, lan can tầng lầu. –Các cầu thang bộ & thang máy.
2	Khu vực vệ sinh	Các ngày trong tuần	–Nhà vệ sinh công cộng dành cho bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân. –Nhà vệ sinh của nhân viên

3. Khu vực các khoa phòng tầng trệt và tầng lầu:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC

1	Khu vực PTGMHS	Các ngày trong tuần	– Khu vực các phòng mổ, phòng hậu phẫu – tiền phẫu. – Khu vực xử lý dụng cụ sau phòngmổ. – Khu vực hành chính khoa và phòng nghỉ của nhân viên. – Nhà vệ sinh trong khu vực phòng mổ và hậu phẫu.
2	Khu vực các khoa đặc biệt	Các ngày trong tuần	– Các phòng bệnh hồi sức tích cực, phòng bệnh nặng tại các khoa – Khu vực xử lý dụng cụ (nếu có) – Nhà vệ sinh.
3	Khu vực khoa cận lâm sàng	Các ngày trong tuần	– Các phòng làm việc/phòng trực bác sĩ, phòng giao ban, các phòng chuyên môn; – Nhà vệ sinh.
4	Khu vực các khoa lâm sàng	Các ngày trong tuần	– Phòng hành chánh, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng trực, phòng làm việc khác của các khoa. – Nhà vệ sinh nhân viên. – Phòng lưu bệnh nhân. – Nhà vệ sinh công cộng cho bệnh nhân và thân nhân tại các khoa.
5	Khu hành chính	Các ngày trong tuần	– Các phòng làm việc, phòng giao ban, phòng họp, hội

			trường. – Nhà vệ sinh nhân viên.

4. Công việc vệ sinh mang tính tập trung:

STT	DANH MỤC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỊA ĐIỂM CÔNG VIỆC
1	Xử lý rác thải	Các ngày trong tuần	– Thu gom và vận chuyển rác từ các khoa phòng đến nhà chứa rác theo lộ trình.
2	Vệ sinh ngoại cảnh	Các ngày trong tuần	– Lau kính, cửa sổ tòa nhà. – Tổng vệ sinh bề mặt – Quét dọn sino, mái bằng – Thông cống rãnh.
3	Chăm sóc cây xanh	Các ngày trong tuần	– Trồng cây, tưới cây, bón phân – Vệ sinh sạch sẽ chậu cây cảnh – Nhổ cỏ dại, cắt tỉa cành cây khô

Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp

1. Phòng hành chính khoa, phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
1	Quét và lau sàn	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau bàn	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Lau các thiết bị văn phòng	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

5	Lau cửa ra vào, tay nắm cửa bằng hóa chất	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau mặt ngoài tủ, kệ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau các công tắc điện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Lau cửa sổ kính mặt trong kể cả khung	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Tẩy các vết dơ trên tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Lau máng đèn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau đồng hồ treo tường	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
13	Quét màng nhện	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

2. Khu vực các khoa:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
I	**Các khoa lâm sàng (phòng bệnh)**				
1	Quét, lau sàn với hóa chất chuyên dụng	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác, thay túi nilong	4 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau giường, bàn đệm, ghế tủ, đèn ngủ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Làm sạch bồn rửa tay, gương	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Lau cửa ra vào, cửa sổ, khử trùng tay nắm cửa	2 lần/ ngày	Duy trì sạch	7 ngày/ tuần	

	bằng hóa chất		trong ngày		
6	Làm sạch các bồn tiểu bệnh nhân bằng hóa chất	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau tường các loại, công tắc trên tường	2 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Vận chuyển rác tới nơi quy định	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Vệ sinh thùng chứa rác	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Tổng vệ sinh sau khi bệnh nhân xuất viện	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Kiểm tra và xử lý rác nổi, vết dơ	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau sạch xe băng ca, xe đẩy	2 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
13	Đánh sạch sàn bằng máy chuyên dùng	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
14	Quét mạng nhện, lau quạt trần, máng đèn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
15	Lau các thiết bị trên tường: quạt treo, hút gió	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
16	Tổng vệ sinh từ trần xuống sàn	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
II	**Khu vực các khoa GMHS, HSTCCĐ và các khoa cận lâm sàng**				
A	**Phòng chăm sóc đặc biệt, phòng cấp cứu**				
1	Lau giường, chân giường	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Lau sàn, lau các vết bẩn trên tường	3 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau các đồ đạc thông thường trong phòng	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

	(bàn, ghế, tủ…)				
4	Thu gom rác, thay túi nilon (phân biệt rác y tế và rác sinh hoạt)	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Lau chùi các bồn rửa tay bằng hóa chất làm sạch	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau chùi cửa ra vào, cửa sổ, khử trùng tay nắm cửa	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Thường xuyên kiểm tra và xử lý vết dơ, dịch tiết…	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Lau sạch các thiết bị trên tường, trần: quạt thông gió, máng đèn	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Tổng vệ sinh từ trần xuống sàn	1 tuần/lần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
B	**Các phòng chuyên môn: Khám, Siêu âm, Xét nghiệm, X-quang, GMHS…**				
11	Đổ rác, hút bụi	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau sàn, tường (phòng X-quang: không lau ướt)	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
13	Lau bàn, ghế, giường, tủ, công tắc…	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
14	Lau sạch ghế ngồi chờ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
15	Thường xuyên kiểm tra và xử lý vết dơ, dịch tiết… trong phòng mổ	Khi có phát sinh	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

16	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
17	Lau sạch các thiết bị trên tường, trần: quạt thông gió, máng đèn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
18	Tổng vệ sinh từ trần nhà xuống sàn	1 lần/ tháng	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

3. Các khu vực công cộng như sảnh, hành lang, thang bộ, thang máy, máng xối, mái bằng và thu gom rác:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
I	**Khu vực ngoại cảnh, sân vườn**				
1	Quét và thu gom rác	4 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Làm sạch các chậu/bồn cây xanh bằng sứ tại khu vực các sảnh trong khuôn viên bệnh viện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Nhổ cả dại	1 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Cắt, tỉa, thu gom cành cây khô	1 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Tưới cây	2 lần/ngày	Duy trì trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Trồng cây, bón phân	Thực hiện khi cần	Duy trì trong ngày	7 ngày/ tuần	
II	**Khu vực sảnh**				

1	Quét, lau sàn với hóa chất làm sạch sàn	3 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi ở khu vực này	4 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa chất làm sạch	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Làm sạch các chậu/bồn cây xanh bằng sứ tại khu vực các sảnh trong khuôn viên bệnh viện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Cắt, tỉa, thu gom cành cây khô	1 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Tưới cây	2 lần/ngày	Duy trì trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Trồng cây, bón phân	Thực hiện khi cần	Duy trì trong ngày	7 ngày/ tuần	
III	**Khu vực hành lang**				
1	Quét, lau sàn với hóa chất làm sạch sàn	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Thường xuyên kiểm tra và đẩy bụi ở khu vực này	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn với hóa	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

	chất làm sạch				
5	Làm sạch các chậu/bồn cây xanh bằng sứ tại khu vực các sảnh trong khuôn viên bệnh viện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Cắt, tỉa, thu gom cành cây khô	1 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Tưới cây	2 lần/ngày	Duy trì trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Trồng cây, bón phân	Thực hiện khi cần	Duy trì trong ngày	7 ngày/ tuần	
IV	**Khu vực cầu thang bộ**				
1	Quét, lau các bậc thang + tay vịn với sàn với hóa chất làm sạch	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Thường xuyên kiểm tra và nhặt rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
V	**Khu vực thang máy**				
1	Trực thang máy	2 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
VI	**Thu gom rác**				
1	Rác từ các khoa phòng được thu gom và vận chuyển đến nhà rác	4 lần/ ngày và khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	06:00-17:00/ 17:00-06:00
VII	**Sino, mái bằng**				
1	Qúet rác, thông	1 lần/ngày	Duy trì sạch	7 ngày/ tuần	

	đường ống thoát nước máng xối, mái bằng, đảm bảo không để tắt đường thoát nước mưa, gây tràn, gây dột		trong ngày		
2	Kiểm tra tất cả các sino, mái bằng có nghẹt rác không và xử lý ngay khi có rác	Khi trời mưa	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
VII	**Kính**				
1	Lau kính mặt ngoài	2 lần/năm	Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ kính mặt ngoài của toà nhà	2 lần/năm	
2	Lau kính mặt trong	2 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
VII	**Hệ thống thoát nước**				
1	Thông cống, đảm bảo sự thông suốt (24/24) của hệ thống thu gom, các hố thang, hộp gen thoát nước thải và nước mưa	1 lần/tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

4. Khu vực nhà vệ sinh

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
I	**Khu vực nhà vệ sinh công cộng**				
1	Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	4 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau cửa, vách ngăn	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau sạch tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau máng đèn, quạt thông gió	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Thông nghẹt toàn bộ các nhà vệ sinh	Khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Kiểm tra và thay thảm chùi chân	4 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Thực hiện phiếu kiểm tra vật tư và chất lượng nhà vệ sinh, báo ngay cho Điều dưỡng trưởng khoa và Phòng Hành Chính Quản Trị khi phát hiện có hư hỏng	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Thực hiện vệ sinh làm sạch: - Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định - Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ	Thường xuyên trong ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	06:00-17:00/ 17:00-06:00

	sinh sạch sẽ, khô ráo - Rửa bồn tiểu, bồn rửa mặt - Đảm bảo sạch không mùi 24/24 - Không để mất các nắp cản tại các phễu thu nước thải và thiết bị vệ sinh khác				
II	**Nhà vệ sinh bên trong các phòng bệnh**				
1	Làm sạch bồn rửa mặt, gương, bồn tiểu, bồn vệ sinh	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác, khử mùi	4 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau cửa, vách ngăn	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau sạch tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau máng đèn, quạt thông gió	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	- Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

9	Thông nghẹt toàn bộ các nhà vệ sinh	Khi cần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Kiểm tra và thay thảm chùi chân	4 lần/ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Thực hiện phiếu kiểm tra vật tư và chất lượng nhà vệ sinh, báo ngay cho Điều dưỡng trưởng khoa và Phòng Hành Chính Quản Trị khi phát hiện có hư hỏng	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Thực hiện vệ sinh làm sạch: - Lau chùi dụng cụ vệ sinh cố định - Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch sẽ, khô ráo - Rửa bồn tiểu, bồn rửa mặt - Đảm bảo sạch không mùi 24/24 Không để mất các nắp cản tại các phễu thu nước thải và thiết bị vệ sinh khác	Thường xuyên trong ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	06:00-17:00/ 17:00-06:00

5. Đối với các phòng khám:

STT	Chi tiết làm sạch	Tần suất vệ sinh tối thiểu	Yêu cầu	Thời lượng yêu cầu	Ghi chú
1	Quét và lau sàn	2 lần/ ngày	Duy trì sạch	7 ngày/ tuần	

			trong ngày		
2	Thu gom rác	2 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
3	Lau bàn khám	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
4	Lau các thiết bị văn phòng	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
5	Lau cửa ra vào, lau các vết bẩn trên cửa kính	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
6	Lau mặt ngoài tủ, kệ	1 lần/ ngày	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
7	Lau các công tắc điện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
8	Lau máng đèn	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
9	Lau đồng hồ treo tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
10	Quét màng nhện	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
11	Tổng vệ sinh cửa ra vào	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
12	Lau cửa sổ mặt trong và ngoài kể cả khung	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
13	Tẩy các vết dơ trên tường	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	
14	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn	1 lần/ tuần	Duy trì sạch trong ngày	7 ngày/ tuần	

6. Các yêu cầu khác:

a) Vật dụng tiêu hao: Nhà thầu phải đảm bảo cung cấp đầy đủ vật tư tiêu hao đáp ứng nhu cầu làm sạch bệnh viện, đạt yêu cầu quản lý chất thải:

- Bao đựng rác các loại (xanh, vàng, đen, trắng) ≥ 2.000 kg/tháng; kích thước tùy theo vật dụng chứa đặt tại các khoa phòng. Bao đựng rác vàng sử dụng tại khoa Vi sinh đáp ứng cho việc hấp rác chịu nhiệt 121°C, 1atm, 15 phút.
- Thùng kháng thủng (bằng nhựa cứng màu vàng, đảm bảo kim không đâm thủng) ≥ 2.500 cái/tháng;
- Bao rác các loại và thùng kháng thủng có đánh số thứ tự từng khoa theo quy ước của phòng Hành Chính Quản Trị.
- Máy móc thiết bị chuyên dụng: Xe làm vệ sinh chuyên dùng trang bị tại tất cả khoa phòng, máy chà sàn liên hợp, máy chà sàn liên hợp có người lái, máy giặt thảm hơi nước nóng, khô, ướt, xe vắt 2 xô, xe đẩy đồ vải 2 ngăn, máy chà sàn đơn, máy giặt, máy sấy, máy phun áp lực, xe vận chuyển rác, máy hút bụi khô/ướt (cố định tại các Phòng mổ, phòng hồi sức và các khu vực khác dùng riêng biệt), máy thông nghẹt cầu, cống, máy bơm nước, máy cắt cỏ đẩy tay, máy cưa cắt cỏ.
- Vật tư tiêu hao: Khăn lau, cọ chà sàn, tải lau nhà, chổi, cây đẩy nước, cây đẩy bụi, ky hốt rác, dụng cụ lau kính, bảng báo sàn ướt, xô nhựa, bàn chải, cây gắp rác, thang leo, thảm chùi chân, các bình đựng dung dịch vệ sinh và khử khuẩn riêng biệt tại từng khoa, sáp thơm nhà vệ sinh, cốc đong hoá chất có chia vạch;

b) Bảo hộ lao động: Nhà thầu phải đảm bảo trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên vệ sinh, bao gồm: đồng phục, găng tay cao su, găng tay y tế, khẩu trang, ủng, đai lưng an toàn…

c) Quy trình làm sạch: nhà thầu phải đảm bảo để tất cả nhân viên vệ sinh làm vệ sinh đúng quy trình làm sạch bệnh viện (tùy theo tính chất, vị trí công việc và yêu cầu của từng khoa /phòng):

- Sử dụng dụng cụ riêng cho từng khu vực
- Sử dụng giẻ/móp lau riêng có màu phân biệt rõ ràng cho các vùng sạch, sạch nhiễm, nhiễm, nhà vệ sinh
- Sử dụng giẻ/móp sạch cho mỗi lần lau
- Sử dụng hóa chất phù hợp với đối tượng làm sạch

- Giẻ/móp dơ được xử lý hóa chất phù hợp, giặt sạch, sấy khô
- Có quy trình riêng biệt cho xử lý máu, chất tiết

d) Hóa chất: Đầy đủ các loại hóa chất lau kính, hóa chất trung tính, hóa chất làm sạch sàn nhà, hóa chất làm sạch sàn nhà vệ sinh, hóa chất khử mùi, hóa chất khử khuẩn làm sạch (Surfanious, precept, javel…)

- Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng;
- Có giấy chứng nhận kiểm định tính năng diệt/khử khuẩn của viện Pasteur hay của cơ quan có chức năng kiểm định;
- Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng, chỉ định, tác dụng phụ, lưu ý khi sử dụng hóa chất;
- Hóa chất khử khuẩn đạt yêu cầu kiểm soát nhiễm khuẩn;
- Không có tính ăn mòn kim loại;
- Không có tính độc hại cho người sử dụng;
- Có mùi thơm dễ chịu;
- Có quy trình hướng dẫn sử dụng đối với từng loại hóa chất khử khuẩn;
- Tại khoa đặt biệt như: Phòng Mổ, Hồi sức Ngoại hóa chất theo đúng yêu cầu của bệnh viện (nhân viên vệ sinh mang chai hóa chất nguyên chai có nhãn mác và pha tại khoa với sự giám sát của nhân viên khoa đặc biệt).

e) Giặt giẻ/móp/tải/khăn:

- Có xưởng giặt đáp ứng quy định pháp luật hiện hành về môi trường và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Giẻ/móp/tải/khăn lau được giặt riêng cho từng loại nhiễm và không nhiễm.

f) Giặt thảm, salon, nệm, sofa:

- Thực hiện giặt thảm, salon, nệm, sofa khi có yêu cầu từ bệnh viện.

g) Chăm sóc cây xanh:

- Tưới cây hàng ngày (ít nhất 02 lần/ngày và tuỳ vào từng loại cây có chế độ tưới phù hợp)
- Cắt tỉa lá cây khô héo, tạo dáng cây đẹp, gọn gàng.
- Bón phân, chăm sóc cây tươi tốt (phun thuốc khi cây bệnh, thuốc kích rễ…)
- Súc rửa hồ cá 01 tuần/lần hoặc tuỳ vào tình hình thực tế
- Trồng cây xanh do bệnh viện cung cấp

- Trang bị dụng cụ trồng cây, cắt tỉa cây và cung cấp đất trồng, phân bón, thuốc chuyên dùng cho cây các loại phục vụ chăm sóc cây xanh cho bệnh viện

- Cây cảnh chết do kỹ thuật chăm sóc của nhà thầu thì nhà thầu phải bồi thường trả lại đúng hiện trạng cho bệnh viện.

h) Kế hoạch đào tạo nhân viên:

- Có kế hoạch huấn luyện, có tài liệu hướng dẫn cụ thể cho nhân viên mới về quy trình làm sạch, về cách thức làm việc và về quy tắc ứng xử - giao tiếp tại bệnh viện;
- Có tài liệu huấn luyện nhân viên về thực hiện quản lý chất thải y tế trong bệnh viện;
- Có tài liệu hướng dẫn nhân viên sử dụng hóa chất làm sạch;
- Có kế hoạch huấn luyện định kỳ cho nhân viên về các biện pháp thực hành phù hợp kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện;
- Có tài liệu hướng dẫn sử dụng các loại máy móc, trang thiết bị làm sạch.

PHỤ LỤC 1

SỐ LƯỢNG NHÂN CÔNG VỆ SINH CÔNG NGHIỆP DỰ KIẾN

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày ….05.. tháng …10… năm 2026)

STT	KHU VỰC/DIỆN TÍCH		Yêu cầu bố trí nhân sự VSCN Đáp ứng yêu cầu vệ sinh làm sạch – KSNK toàn BV 24/7 kể cả ngày Thứ bảy – CN và các ngày Lễ Tết trong năm Bố trí nhân sự *tối thiểu* phải đạt yêu cầu về số lượng nêu trong bảng dưới đây			
			Thứ Hai- Thứ Sáu		Thứ Bảy - CN	
			Ca ngày (6g-17g)	Ca đêm (17g-6g)	Ca ngày (6g-17g)	Ca Đêm (17g-6g)
I	**KHOA - PHÒNG**					
1	Tầng 1	Chẩn Đoán Hình Ảnh	1	1	1	1
		Sảnh trung tâm	1		1	
		Công năng chung				
2	Tầng 2	Phẫu Thuật Tim	1	1	1	1

		Tim Mạch Can Thiệp	**2**	**1**	**2**	**1**
		Phòng mổ ghép tạng	**2**	**2**	**2**	**2**
3	Tầng 3	Phòng mổ	**6**	**2**	**2**	**2**
		Hồi tỉnh	**1**	**1**	**2**	**2**
4	Tầng 4	Hồi sức nội	**2**	**2**	**2**	**2**
		Hồi sức ngoại	**3**	**2**	**2**	**2**
5	Tầng 5	Phòng mổ – Hồi tỉnh	**2**	**1**	**2**	**2**
		Ngoại tuyến giáp, vú, dịch vụ	**1**	**1**	**1**	**1**
		Ngoại LNMM	**1**		**1**	
6	Tầng 6	Nội Thần kinh	**1**	**1**	**1**	**1**
		Ngoại Thần kinh	**1**		**1**	
7	Tầng 7	Ngoại Niệu	**1**	**1**	**1**	**1**
		Gan Mật Tuỵ	**1**		**1**	

8	Tầng 8	Ngoại Tiêu hoá	1	1	1	1
		Nội Tiêu hoá	1		1	
9	Tầng 9	Ung Bướu	1	1	1	1
		Cơ Xương Khớp	1		1	
10	Tầng 10	Ban Giám đốc	2		1	
		Phòng Tài Chính Kế Toán				
		Phòng Kế Hoạch Tổng hợp				
		Phòng Công tác xã hội				
		Phòng Tổ Chức Cán Bộ				
		Phòng Điều dưỡng				
		Các phòng chức năng				
		Khu lưu trú BS Nội trú				

11	Tầng 11	Cận lâm sàng (MRI – CT – Siêu âm	1	1	1	1
		Khám Chuyên gia	1		1	
		Thăm Dò Chức Năng	1	1	1	1
12	Tầng 12	Sinh Hoá Huyết Học	1		1	
		Vi sinh	1		1	
		Giải phẫu bệnh	1	1	1	
13	Tầng 13	Dinh Dưỡng	1	1	1	1
		Dược	1		1	
		Vật tư thiết bị y tế				
14	Tầng 14	Phòng Chỉ Đạo tuyến				
		Phòng Công Nghệ Thông Tin				
		Phòng học	1			

		Bộ môn				
		Khu giảng đường				
		Phòng mô phỏng				
		Các phòng chức năng				
II	**NGOẠI CẢNH**					
1	Khu vực công cộng trong khuôn viên bệnh viện	Sân vườn, đường đi, thang máy, thang bộ, hành lang	**2**	**1**	**2**	**1**
	Nhà vệ sinh công cộng	Nhà vệ sinh công cộng				
III	**KHÁC**					
1	Giám sát	Giám sát	**2**	**1**	**2**	**1**
2	Định kỳ	Vệ sinh định kỳ tất cả các khoa, phòng (đánh sàn, hút bụi, vệ sinh khu vực trên cao...)	**6**		**6**	
3	Cấp phát kho		**1**	**1**	**1**	**1**

4	Vận chuyển rác	Vận chuyển rác từ các khoa, phòng xuống nhà chứa rác bệnh viện	**2**	**2**	**2**	**2**
5	Chăm sóc cây xanh	Cắt tỉa cây xanh, bón phân, tưới cây, chăm sóc cây xanh, nhổ cỏ dại, di chuyển bố trí cây xanh trong khuôn viên bệnh viện	**2**		**2**	
TỔNG CỘNG:			**57**	**27**	**57**	**27**

- **Lưu ý:** tại các nhà Vệ sinh công cộng bố trí luôn có 01 nhân viên túc trực dọn vệ sinh đảm bảo: không mùi, không trơn trượt, bảo quản vật tư bên trong.

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH HÓA CHẤT CƠ BẢN – CẦN THIẾT SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC LÀM SẠCH ĐẢM BẢO YÊU CẦU BỆNH VIỆN

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày ..05... tháng ..10.... năm 2026)

STT	Tên hóa chất	Công dụng	Phạm vi sử dụng	Ghi chú
1	Surfanios	Khử trùng	Khử khuẩn toàn bộ bề mặt: sàn, tường, bàn mổ, bàn sanh, bệ đá… các khoa, phòng	
2	Dung dịch lau sàn, tường	Lau sàn	Bề mặt sàn, tường, sơn trong nhà bếp, buồng tắm	
3	Dung dịch khử mùi – giữ mùi thơm nhẹ lâu	Khử mùi	Khử mùi nhà WC, phòng tắm, hành lang, thang bộ	
4	Hóa chất	Sạch men sứ	Nhà WC, bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa và 1 số loại sàn chịu được acid	
5	Hóa chất lau kính	Lau kính	Loại bỏ dấu tay, bụi, vết bẩn trên mặt kính	
6	Javel	Khử khuẩn	Khử khuẩn bề mặt Xử lý dịch tiết	
7	Xà bông giặt	Giặt tải lau	Giặt tải, khăn lau	
8	Xà bông giặt thảm	Giặt thảm	Tẩy vết dơ, ố màu trên thảm	
9	Hóa chất làm bong sàn	Đánh bóng sàn	Bề mặt đá hoa cương	
10	Hóa chất tẩy keo dính	Bóc keo	Bề mặt sàn	
11	Bột thông cống	Thông nghẹt cống	Bồn cầu, đường ống cống	
12	Hoá chất giặt khô nệm, salon, sofa	Giặt nệm, sofa	Tẩy vết dơ, ố màu trên thảm, nệm, sofa	
14	Sáp thơm	Khử mùi	Nhà VSCC	

...				

Ghi chú:

1. Công ty ghi rõ Tên hóa chất – công dụng – nhà sản xuất – xuất xứ... của tất cả các loại sử dụng tại bệnh viện, theo yêu cầu cơ bản nêu trên. (Ngoài những hóa chất cơ bản nêu trên tùy theo yêu cầu thực tế phát sinh công ty vẫn phải cung cấp đúng và đủ yêu cầu sử dụng).
2. Tất cả các hóa chất trên công ty phải cung cấp đầy đủ theo yêu cầu thực tế để đảm bảo chất lượng vệ sinh và yêu cầu Kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện;
3. Đối với các khoa đặc biệt (Hồi sức ngoại, Phòng mổ) dung dịch Surfanios phải được phát nguyên chai (chưa mở). Tại mỗi khoa, nhân viên vệ sinh chỉ mở chai và pha dung dịch khi có sự chứng kiến của Điều dưỡng trưởng khoa;
4. Tất cả các hóa chất công ty phải pha tại bệnh viện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất, phòng Hành Chính Quản Trị và khoa Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn sẽ cùng kiểm tra, giám sát.

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH MÁY MÓC – VẬT TƯ TIÊU HAO CƠ BẢN SỬ DỤNG TRONG BỆNH VIỆN

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày ..... tháng ..... năm 2026)

1. Danh sách máy móc - thiết bị cơ bản tối thiểu:

STT	Tên máy móc – thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có	Ghi chú
1	Máy chà sàn liên hợp	04	
2	Máy chà sàn liên hợp có người lái	02	
3	Máy chà sàn một mâm	04	
4	Máy hút bụi khô ướt	04	
5	Máy phun rửa áp lực cao	02	
6	Xe chuyên dụng (đựng dụng cụ vệ sinh – Trolley)	57	
7	Xe vắt 2 xô	57	
8	Xe vận chuyển đồ vải 2 ngăn	10	
9	Xe thùng nhựa vận chuyển rác (có nắp) màu xanh	04	
10	Xe thùng nhựa vận chuyển rác (có nắp) màu vàng	04	
11	Máy giặt thảm, nệm, salon, sofa	01	
12	Máy thông cống, cầu	02	
13	Máy bơm nước	02	

2. Danh sách dụng cụ vệ sinh và vật tư tiêu hao cơ bản:

STT	Tên dụng cụ và vật tư tiêu hao	Số lượng	Ghi chú
1	Bảng báo sàn ướt	Nhà thầu phải dự	Các loại đồ vải

2	Cây lau sàn	trù số lượng dụng cụ - vật tư tiêu hao đáp ứng cung cấp theo nhu cầu thực tế, đảm bảo yêu cầu làm sạch – KSNK toàn bệnh viện	(tải, khăn lau…) phải thay tối đa trong vòng 01 tháng
3	Cây đẩy bụi		
4	Cây đẩy nước		
5	Dụng cụ lau kính (bông gạt kính và tay gạt)		
6	Thùng đựng vật sắc nhọn		
7	Bao đựng rác các loại		
8	Chổi các loại		
9	Bàn chải các loại		
10	Xô nhựa các loại		
11	Bình xịt các loại		
12	Găng tay các loại		
13	Tải lau		
14	Găng tay y tế		
15	Các vật dụng vệ sinh khác…		